

Bản án số: 84/2021/HS-ST
Ngày 28-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Sơn Tây;
2. Ông Lê Quang Xệt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân – Thư ký Toà án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 và ngày 28 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Lương Hữu K, sinh năm 2001 tại Đồng Tháp; thường trú: ấp C, xã Th, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Hữu T, sinh năm 1980 và bà Võ Thị Tú Tr, sinh năm 1978; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 02/01/2021 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Võ Thị Tú Tr, sinh năm 1978; thường trú: ấp C, xã Th, huyện H, tỉnh Đồng Tháp (mẹ của bị cáo); có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Ngô Văn Kh; ông Phan Trọng Trí Kh1; cháu Đỗ Trường H, sinh ngày 09/9/2004 (Người đại diện hợp pháp là bà Nguyễn Thị D) và ông Huỳnh Tuấn V; Tất cả đều có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lương Hữu K, Phan Trọng Trí Kh1, Đỗ Trường H và Ngô Văn Kh là bạn và đều nghiện ma túy.

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 02/01/2021, do cần ma túy để sử dụng, K gọi điện thoại qua mạng xã hội (mạng zalo) cho 01 đối tượng tên D (không rõ nhân thân) hỏi mua 700.000 đồng ma túy, D hẹn K ở khu vực chợ Th thuộc phường Th. Do không đủ tiền, K gọi điện thoại qua mạng xã hội (Facebook) cho Kh1 mượn 200.000 đồng, Kh1 nói chỉ còn 100.000 đồng và hẹn đến Công ty Phi Khang thuộc phường T sẽ đưa tiền cho K. Sau đó, K điều khiển xe mô tô biển số 66G1-548.57 đến phòng trọ rủ H đi uống cà phê. K chở H đến Công ty Phi Khang gặp Kh1 lấy số tiền 100.000 đồng. K điều khiển xe chở H đến chợ Th dừng xe cách vị trí D đang đứng khoảng 03m rồi đi bộ đến chỗ của D, còn H vẫn ngồi trên xe mô tô. K đưa cho D 700.000 đồng rồi lấy 01 hộp giấy màu trắng. Sau đó, K đưa hộp giấy màu trắng cho H cầm. H có hỏi K hộp giấy màu trắng này là gì nhưng K không trả lời nên H không biết bên trong có chứa ma túy. K tiếp tục điều khiển xe chở H đến quán cà phê Huy Hoàng thuộc khu phố T, phường T. Khi đến nơi, H đưa hộp giấy màu trắng cho K rồi đi ra ngoài kêu nước uống, K mở hộp giấy màu trắng ra xem thì thấy bên trong có 01 túi nylon miệng kéo dính có chứa ma túy và 01 nỏ thủy tinh. Sau đó, K và H nằm chơi game trong chòi số 04 của quán cà phê. Đến khoảng 11 giờ 40 phút cùng ngày, K bảo H chạy đi đón Kh đến quán cà phê. Trong lúc H điều khiển xe đi đón Kh thì K lấy túi nylon chứa ma túy tách ra thêm 01 túi nylon khác và cất gói nylon mới tách vào túi quần, còn túi kia để vào bên trong nón bảo hiểm màu trắng để ngửa trên bàn, đồng thời lấy 01 chai nhựa và nỏ thủy tinh để làm bộ dụng cụ sử dụng ma túy, sau đó K cũng để bộ dụng cụ này vào trong nón bảo hiểm rồi dùng khẩu trang y tế màu đen đeo lại.

Một lúc sau, H chở Kh đến, Kh1 cũng nhắn tin cho K qua mạng xã hội Messenger để đòi lại số tiền đã cho K mượn thì K bảo Kh1 đi đến chòi số 04 quán cà phê H1 sẽ trả. Đến khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày, Kh1 đến gặp K, H

và Kh. Lúc này, K lấy 01 ít ma túy bỏ vào bộ dụng cụ để sử dụng. H, Kh1 và Kh nhìn thấy và cũng sử dụng chung.

Đến khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, lực lượng Công an phường T, thị xã T tiến hành kiểm tra hành chính quán cà phê H1 phát hiện trên bàn uống nước có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 cái nón bảo hiểm bên trong có 01 túi nylon miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng, 01 gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng ở trong túi quần của K. Lực lượng tuần tra tiến hành niêm phong tang vật và đưa các đối tượng có liên quan đến trụ sở Công an phường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa ma túy, 01 túi nylon miệng kéo dính chứa ma túy, 01 nón bảo hiểm màu trắng, 01 khẩu trang y tế màu đen, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế.

Ngoài ra, Công an phường T còn tạm giữ: 01 giấy chứng minh nhân dân tên Lương Hữu K, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A30 và 01 xe mô tô biển số 66G1 – 548.57.

Công an phường T bàn giao hồ sơ vụ việc, vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T thụ lý theo thẩm quyền.

Bản kết luận giám định số 830/MT-PC09 ngày 08/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể trắng; 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa chất tinh thể màu trắng thu giữ của Lương Hữu K là chất ma túy, loại Methamphetamine, có trọng lượng 0,9905 gam.

Xe mô tô biển số 66G1 – 548.57 do bà Võ Thị Tú Tr là mẹ ruột của K đăng ký chủ sở hữu. Bà Tr không biết K sử dụng xe để làm phương tiện phạm tội. Ngày 31/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T, tỉnh Bình Dương ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho bà Tr.

Bản Cáo trạng số 70/CT-VKS.TU ngày 12/4/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố bị cáo Lương Hữu K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Về hình phạt: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lương Hữu K từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Tịch thu, tiêu hủy 0,8371 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, 01 khẩu trang y tế màu đen, 01 nón bảo hiểm màu trắng, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A30; trả lại cho bị cáo chứng minh nhân dân.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người làm chứng vắng mặt nhưng đã có đơn xin vắng mặt. Quá trình điều tra, lời khai của họ không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt người làm chứng. Xét thấy, việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Lương Hữu K khai nhận mình nghiện ma túy. Ngày 02/01/2021, tại khu phố T, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương, Lương Hữu K có hành vi tàng trữ trái phép 0,9905 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường T lập lúc 16 giờ 15 phút ngày 02/01/2021, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác trong hồ sơ. Theo Bản kết luận giám định số 830/MT-PC09 ngày 08/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương loại ma túy

thu giữ của bị cáo là Methamphetamine có khối lượng 0,9905 gam. Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước trong quản lý, sử dụng chất ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nhưng vì muốn có ma túy sử dụng, thỏa mãn cơn nghiện nên đã cố ý phạm tội. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo và cách ly khỏi xã hội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với số ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng sau giám định là 0,8371 gam vật chứng của vụ án là chất cấm tàng trữ; 01 khẩu trang y tế màu đen, 01 nón bảo hiểm màu trắng và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A30 là phương tiện bị cáo liên lạc để đi mua ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước; trả lại cho bị cáo chứng minh nhân dân.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lương Hữu K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Lương Hữu K 02** (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/01/2021.

2. *Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:* Căn cứ Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 0,8371 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định đựng trong hai bì thư niêm phong, ký hiệu 830/PC09 có dấu đỏ niêm phong của Phòng KTHS Công an tỉnh Bình Dương; 01 khẩu trang y tế màu đen, 01 nón bảo hiểm màu trắng và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A30;

- Trả lại cho bị cáo Lương Hữu K chứng minh nhân dân.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/4/2021 và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/5/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh Bình Dương).

3. *Về án phí sơ thẩm:* Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lương Hữu K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Trí